

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HNGĐ-ST
Ngày 12-01-2018
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đức Hân
2. Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 670/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2017 về việc Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 416/2017/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 182/2017/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đỗ Thị Phương N, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 10 năm 2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Đỗ Thị Phương N khai:

Về hôn nhân: Chị Đỗ Thị Phương N và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện T theo Giấy chứng nhận kết hôn số 82 ngày 26 tháng 11 năm 2007. Quá trình chung sống, vợ chồng hoà thuận,

hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong lao động, sinh hoạt, nuôi dạy con dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, xúc phạm nhau. Mặt khác, anh H thường xuyên rượu chè, không chịu khó làm ăn. Chị N đã khuyên bảo anh H nhiều lần nhưng anh H vẫn không nghe mà còn nhiều lần đánh chị N. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn, chị N bỏ về nhà bố mẹ ăn ở, vợ chồng hiện đã sống ly thân nhau. Nay chị N nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Chị Đỗ Thị Phương N khai chị và anh Nguyễn Văn H có 01 con chung là Nguyễn Hồng N, sinh ngày 29 tháng 9 năm 2008. Hiện chị N đang nuôi con, trường hợp ly hôn chị N có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con chung.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đỗ Thị Phương N khai chị và anh Nguyễn Văn H tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị Phương N khai chị và anh Nguyễn Văn H không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự song đến ngày mở phiên tòa, anh H vẫn không có mặt để trình bày ý kiến về việc chị Đỗ Thị Phương N xin ly hôn.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và về việc giải quyết vụ án như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật tố tụng dân sự quy định. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tại Điều 70, Điều 71 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70, Điều 72 và Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Tài liệu điều tra thể hiện quan hệ hôn nhân giữa chị N và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân xử cho chị Đỗ Thị Phương N và anh Nguyễn Văn H được ly hôn. Về con chung: Chị Đỗ Thị Phương N và anh Nguyễn Văn H có 01 con chung là Nguyễn Hồng N, sinh ngày 29 tháng 9 năm 2008. Hiện chị N đang nuôi con, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình xử giao cho chị Đỗ Thị Phương N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hồng N cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng

nuôi con chung và tài sản chung: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn là chị Đỗ Thị Phương N đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn là anh Nguyễn Văn H đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Đỗ Thị Phương N và anh Nguyễn Văn H.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Đỗ Thị Phương N và anh Nguyễn Văn H được xác lập năm 2007 là hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong lao động, sinh hoạt, nuôi dạy con dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, xúc phạm nhau. Mặt khác, anh H nghiện rượu, không chịu khó làm ăn, chị N đã khuyên bảo nhưng anh H không nghe mà còn đánh đập chị N. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn, chị N và anh H đã sống ly thân từ 2017 đến nay. Chị N xin ly hôn anh H. Tòa án đã triệu tập anh H nhiều lần để trình bày ý kiến về việc chị N xin ly hôn nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do. Điều này thể hiện quan hệ hôn nhân giữa chị N và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy có thể xử cho chị Đỗ Thị Phương N được ly hôn anh Nguyễn Văn H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Đỗ Thị Phương N và anh Nguyễn Văn H có 01 con chung là Nguyễn Hồng N, sinh ngày 29 tháng 9 năm 2008. Hiện chị N đang trực tiếp nuôi con. Trường hợp ly hôn, chị N có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét mọi mặt và đảm bảo quyền lợi của con chưa thành niên. Xét thấy, từ khi sống ly thân đến nay, chị N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và vẫn đảm bảo tốt về mọi mặt. Vì vậy, giao cho chị N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hồng N cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật là phù hợp Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị Phương N khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Mặt khác chưa có lời khai của anh H về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì chị Đỗ Thị Phương N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đỗ Thị Phương N và anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Giao cho chị Đỗ Thị Phương N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hồng N, sinh ngày 29 tháng 9 năm 2008 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đỗ Thị Phương N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị Phương N khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Chị Đỗ Thị Phương N phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Lan đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005842 ngày 12 tháng 10 năm 2017. Chị Đỗ Thị Phương N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Đỗ Thị Phương N, anh Nguyễn Văn H vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được giao cho chị N, anh H hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã H, huyện T; Hải Phòng
- Đương sự;
- Lưu: VT, HCTP, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Công Hạ Nguyễn Thị Lương

Lương Ngọc Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Anh

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã Thiên Hương , huyện Thủy Nguyên;
- Đường sự;
- Lưu: VT, HCTP, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Anh

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã Thiên Hương, huyện Thủy Nguyên;
- Đương sự;
- Lưu: VT, HCTP, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Anh